

My name is: _____

WORKSHEET

Date:

FF0

Topic 2. My classroom.



Teacher's feedbacks

Task 1: Choose a letter in the table and fill in the gap to form the correct word: (Chọn chữ cái trong bảng và điền vào ô trống để thành từ cho đúng nhé)

i o e u



S i _x



Thr _e



F _ _ _r



E _ _ght



Tw _ _



N _ _n _ _



On _ _



S _ _v _ _n



T _ _n

Task 2: Look, read and fill the gaps:(Con nhìn tranh, đọc câu và điền từ đúng vào chỗ trống nhé)

1



What number is it?

→ It's number one .

2



What number is it?

→ It's number _____ .

3



What number is it?

→ It's number _____ .

4



What number is it?

→ It's number _____ .

5



What number is it?

→ It's number _____ .

6



What do you see?
→ I see _____ chairs.

7



What do you see?
→ I see _____ tables.

8



What do you see?
→ I see _____ bins.

9



What do you see?
→ I see _____ pictures.

10



What do you see?
→ I see _____ doors.

Task 3: Listen, drag and drop pictures in the correct places: (Con nghe, kéo và thả hình vào vị trí đúng nhé)



A.

B.

C.



D.

E.

F.



G.

H.

I.



J.

